

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 01-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH , TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dung – Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoàng Minh – Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 01 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo: Trịnh Thị L, sinh năm 1965; Dân tộc: Kinh;

Nơi ĐKKH: tổ 11, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Chỗ ở: tổ 11, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Trình độ học vấn: 10/10

Nghề nghiệp: lao động tự do;

Con ông: Trịnh Văn N (đã chết) và bà Mai Thị Q (đã chết);

Chồng: Nghiêm Văn H (đã chết);

Có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1992.

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo L con thứ tư.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 – Ngày 06/6/2017 bị Công an thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 208/QĐ-XPHC ngày 09/6/2017;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/6/2018 Nguyễn Thị N gọi điện rủ Trịnh Thị L và Phan Thị L đến nhà chị N chơi bài, L và L nhận lời và cả hai đến nhà chị N. Tại đây N lấy bộ tú lơ khơ đã chuẩn bị sẵn và cùng L, L chơi bài bằng hình thức “đánh sâm” được thua bằng tiền Việt nam đồng tại phòng khách nhà chị N. Các đối tượng cùng thỏa thuận hình thức đánh bạc như sau: sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván chơi sẽ chia đều cho mỗi người 10 quân bài, sau khi chia bài xong người chơi có quyền báo “sâm”, nếu không ai báo “sâm” thì người cầm cái được đánh trước, những người chơi còn lại lần lượt ngược chiều kim đồng hồ dùng cước bài lớn hơn để chặn cho đến khi có người đánh hết bài L người thắng. Sau khi kết thúc ván bài sẽ đếm số lá bài còn lại trên tay những người chơi còn lại nhận với 5.000Đ để trả cho người thắng, người chơi báo “sâm” không ai chặn được thì mỗi người thua phải trả cho người thắng “sâm” L 100.000Đ, người chơi báo sâm bị người khác chặn được thì người báo sâm phải trả cho người chặn được 200.000Đ. ván chơi kết thúc mà có người chơi không đánh được quân bài nào thì gọi L “cháy”, người chơi bị “cháy” phải trả cho người thắng 80.000Đ, không chơi tứ quý. Sau khi kết thúc ván chơi sẽ thanh toán tiền và bắt đầu vào ván mới. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi N, L, L đang đánh bạc thì bị Công an thành phố Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm số tiền 2.080.000Đ (*Hai triệu không trăm linh tám nghìn đồng*) và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài đã qua sử dụng.

Thông báo kết quả giám định số 25/TB-HBI ngày 03/01/2019 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Hòa Bình kết luận: 29 tờ bạc polymer có các mệnh giá khác nhau có tổng trị giá 2.080.000Đ L tiền thật.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Trịnh Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi giống như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố bị cáo. Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người Lm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ

án, có đủ cơ sở xác định Trịnh Thị L phạm tội “Đánh bạc”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS; xử phạt Trịnh Thị L từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo phải nộp án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của Trịnh Thị L tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thừa nhận vào chiều ngày 04/6/2018 đã có hành vi đánh bạc cùng Nguyễn Thị N, Phạm Thị L bằng hình thức “đánh sâm” tại nhà N tại tổ 17, phường Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình với số tiền 2.080.000Đ. Lời khai của Trịnh Thị L phù hợp với lời khai của người Lm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Trịnh Thị L có 01 tiền sự đã bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” chưa được xóa. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Trịnh Thị L đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố Trịnh Thị L theo tội danh và điều luật áp dụng trong Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 22/01/2019 L có căn cứ.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Xét bị cáo L người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép L phạm pháp, xong do coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện. Hành vi bị cáo gây ra L nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và an N trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây L tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo về công tác giáo dục phòng ngừa và tin rằng bị cáo sẽ rút ra bài học sớm cải tạo thành công dân tốt và thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội. Do Trịnh Thị L không có thu nhập thường xuyên, bản thân chồng chết, một mình nuôi con nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo L thỏa đáng.

[4] Về tang vật vụ án: số tiền 2.080.000Đ L tiền bị cáo và N, L sử dụng đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 bộ tú lơ khơ 52 lá bài đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với Nguyễn Thị N, Phạm Thị L tham gia đánh bạc cùng Trịnh Thị L do chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, nên đã xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321, điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS;

Tuyên bố: Trịnh Thị L phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Trịnh Thị L 06 (*Sáu*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Trịnh Thị L cho UBND phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường T, thành phố Hòa Bình trong việc giám sát giáo dục Trịnh Thị L.

- Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.080.000Đ (*Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*) hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số 24/BB ngày 29/01/2019.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số 24/BB ngày 29/010/2019.

- Áp dụng: Điều 135 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH buộc bị cáo phải nộp 200.000Đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST

- Áp dụng: Điều 331; 333 Bộ luật TTHS;

Tuyên: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Người bị kết án, bị hại, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dung